

Số: 67/2025/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg quy định về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định chế độ tài chính cho các hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 2214/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Báo cáo thẩm tra số 150/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn bản số 2363/UBND-VHXXH ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định mức chi hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ chi giải thưởng; chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng; chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ

chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quy định mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật

- Giải Nhất: 40.000.000 đồng/giải;
- Giải Nhì: 32.000.000 đồng/giải;
- Giải Ba: 24.000.000 đồng/giải;
- Giải Khuyến khích: 8.000.000 đồng/giải.

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng

- Giải đặc biệt: 16.000.000 đồng/giải;
- Giải Nhất: 12.000.000 đồng/giải;
- Giải Nhì: 8.000.000 đồng/giải;
- Giải Ba: 6.400.000 đồng/giải;
- Giải Khuyến khích: 4.000.000 đồng/giải.

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức của Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Hợp Hội đồng giám khảo

- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;
- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;
b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng đối tượng, nội dung, mức chi và phù hợp với quy mô, phạm vi, mức độ, tính chất của từng cuộc thi, hội thi. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức, tham dự các cuộc thi, hội thi chịu trách nhiệm toàn diện trong việc thẩm định, tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm quản lý chặt chẽ, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi, thất thoát ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các vi phạm (nếu có).

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định về mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội (b/c);
- UB CTĐB của Quốc hội;
- Các bộ: Tài chính, Khoa học & Công nghệ, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Cơ quan UB MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ninh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ9.

CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Minh Thanh